

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST
Ngày: 19 - 8 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thúy Nga;

Ông Phạm Ngọc Dụ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Văn Hỹ, sinh ngày 03/4/1974 tại xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: xóm 4, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn M và bà Phạm Thị M; bị cáo có vợ là Đinh Thị N, sinh năm 1977 và có 02 con, con lớn sinh năm 1997 con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/11/2006, Công an phường Hàng Bạc, quận Hoàng Kiếm, TP Hà Nội xử phạt vi phạm hành vi về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hình thức phạt tiền, hiện đã chấp hành xong; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/5/2021, đến ngày 13/5/2021 chuyển tạm giam; tại phiên tòa bị cáo có mặt.

- Người chứng kiến:

Anh Nguyễn Văn B, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn H là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 07 giờ ngày 07/5/2021, H đi bộ từ nhà ở xóm 4, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định đến khu vực tổ 2 thị trấn, tỉnh Nam Định tìm mua ma túy để sử dụng. Đến nơi, H gặp một người đàn ông lạ mặt, không biết tên, tuổi, địa chỉ, qua dò hỏi, biết người này có ma túy bán, Phan Văn H đưa cho người đó 200.000đ hỏi mua Heroine, người đàn ông đồng ý nhận tiền rồi đưa lại cho H 02 đoạn ống nhựa nhỏ (một đoạn màu vàng và một đoạn màu tím) hàn kín hai đầu, bên trong đều chứa chất cục màu trắng, H nhận, xác định là Heroine, cầm ở trong lòng bàn tay rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, khi H đi đến khu vực tổ 5, thị trấn X thì gặp tổ công tác Công an huyện X phát hiện có biểu hiện nghi vấn đã yêu cầu kiểm tra. Hỷ thành khẩn khai báo và tự giác giao nộp 02 đoạn ống nhựa nhỏ có chứa Heroine vừa mua và khai là Heroine. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, thu giữ và niêm phong 02 đoạn ống nhựa trong phong bì ký hiệu là M và đưa H về trụ sở Công an huyện X lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuân Trường tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Văn H Cơ quan điều tra không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Theo Kết luận giám định số 581/GĐKTHS ngày 10/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong phong bì được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Heroine; khối lượng: 0,214 gam.

Cáo trạng số 40/CT-VKS, ngày 16/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo Phan Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi như đã nêu trong Cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường luận tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tội danh và hình phạt chính: Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt Phan Văn H từ 18 - 21 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết hợp với kết luận giám định về số Heroine thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 8 giờ ngày 07/5/2021, Phan Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,214 gam Heroine mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang tại tổ 5, thị trấn X, huyện X, tỉnh Nam Định. Vì vậy, hành vi của bị cáo Phan Văn H cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra phiên tòa ngày hôm nay là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện. Tính nguy hiểm của hành vi còn thể hiện ở chỗ: Tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, nó không chỉ hủy hoại sức khỏe của người nghiện mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng; là nguyên nhân dẫn đến phạm tội và gây mất trật tự, an toàn xã hội; bị cáo Phan Văn H là người nghiện, có nhận thức đầy đủ về tác hại, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội về ma túy, bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó để làm bài học cho bản thân mà vẫn phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự để có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích trên, xét cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi của bị cáo, có như vậy mới tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Số Heroine đã thu giữ của bị cáo là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể ngoài ra không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường không có căn cứ để xử lý là phù hợp

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy số Heroine trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 581/GĐKTHS ngày 10/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 49/CCTHA ngày 20/7/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Phan Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Phan Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện X;
- Chi cục THADS huyện X;
- Công an huyện X;
- UBND xã X;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Ngọc Long

